

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HS-ST
Ngày: 06 - 3 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Trọng Sơn và ông Phan Thanh Bảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2020/TLST-HS ngày 13/01/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2020/QĐXXST-HS ngày 12/02/2020 đối với bị cáo: Đinh Hải D, sinh ngày 20 tháng 9 năm 1990 tại Quảng Bình; Nơi cư trú: Thôn Hợp H, xã Quảng H, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Xuân T (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Tạm giam” từ ngày 25/10/2019 đến ngày 20/12/2019 thì được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh”. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Bị hại:

+ Chị Mai Thị C, sinh năm 1967, Nơi cư trú: Phường 3, thành phố Đông H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

Chị Mai Thị T, sinh năm 1970, Nơi cư trú: Thôn La Hà T, xã Quảng V, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Cao Quang Đ, Nơi cư trú: Khu phố 4, phường Ba Đ, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 23/10/2019, sau khi đi bắt ếch nhái tại cánh đồng thôn Hợp H, xã Quảng H, thị xã Ba Đ trên đường về, D đi bộ theo đường bê tông thì phát hiện phía trước cách khoảng 50 – 70m có xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX biển kiểm soát 73K1 – 03121 do chị Mai Thị C điều khiển chở em gái là chị Mai Thị T đang chạy ngược chiều nên nảy sinh ý định cướp tài sản để lấy tiền tiêu xài. D lấy khẩu trang che mặt để tránh bị phát hiện và chờ đến khi xe mô tô của chị C đi đến gần thì D tiến về phía đầu xe rồi dùng tay phải gạt vào tay cầm lái của chị C làm cho xe mô tô ngã xuống đường. D tiến đến vị trí của chị C và chị T nói “Có tiền hay điện thoại chi thì đem đây”, chị T trả lời “Điện thoại chi không có, chi được hai mươi ngàn mà trả tiền xe hết bốn ngàn, còn mười mấy ngàn đây” rồi chị T đưa cho D tiền 16.000 đồng. D lấy số tiền trên rồi kiểm tra hai túi quần của chị T nhưng không thấy gì. D quay sang chị C hỏi “Có tiền, có điện thoại thì đưa đây”, chị C trả lời “không có” nên D rút con dao giắt bên hông ra chĩa mũi dao về phía chị C. Chị C thấy vậy thì sợ hãi nên lấy trong túi áo của mình ra 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar đưa cho D nhưng D thấy không có giá trị nên không lấy. D tiến đến lục soát trong túi áo của chị C thì phát hiện thấy có 01 điện thoại di động nên nói “Mau lên, đưa đây” thì chị C lấy điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10 ra đưa cho D. D tiếp tục yêu cầu chị C mở cốp xe ra kiểm tra nhưng không có tài sản gì nên D bỏ đi về nhà. Trên đường về, D vứt con dao, quần và khẩu trang xuống sông Hòa Giang rồi đi bộ về nhà nằm ngủ.

Ngày 24/10/2019, D mang điện thoại di động cướp được đến cửa hàng điện thoại “Quang Định” tại Khu phố 4, phường Ba Đ, thị xã Ba Đ bán cho anh Cao Quang Đ với giá 1.300.000 đồng, số tiền này D đã tiêu xài hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 39/HD ngày 25/10/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Ba Đ đã kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10 đã qua sử dụng tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 2.850.000 đồng. Như vậy, tổng giá trị tài sản mà D đã chiếm đoạt của các bị hại là 2.866.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ và xử lý trả lại cho chị Mai Thị C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10; tạm giữ 01 áo len dài tay, màu xám bạc đã qua sử dụng và 01 mũ lưỡi trai màu đen, đã qua sử dụng. Chị C đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì thêm, không có yêu cầu gì về bồi thường thiệt hại.

Trong quá trình điều tra, Đình Hải D đã tự nguyện thỏa thuận trả lại số tiền 16.000 đồng cho chị Mai Thị T và hoàn trả số tiền 1.300.000 đồng cho anh Cao Quang Đ. Chị T và anh Đ đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKSTXBD ngày 13 tháng 01 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Đình Hải D về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; các điểm b, h, s Khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đinh Hải D từ 04 năm đến 05 năm tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Hải D nhất trí như nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố và phát biểu quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, đồng thời xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thị xã Ba Đồn, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hay khiếu nại gì.

[2] Về hành vi phạm tội: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Đinh Hải D đều thừa nhận: Khoảng 21 giờ 30 ngày 23/10/2019, sau khi đi bắt ếch, nhái tại cánh đồng thôn Hợp H, xã Quảng H, thị xã Ba Đ. Trên đường về Đinh Hải D đã sử dụng hung khí là 01 con dao bằng kim loại đe dọa rồi cướp của chị Mai Thị C 01 điện thoại trị giá 2.850.000 đồng và của chị Mai Thị T 16.000 đồng; tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 2.866.000 đồng. Xét thấy diễn biến hành vi phạm tội bị cáo khai nhận phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Bị cáo sử dụng con dao là phương tiện nguy hiểm để đe dọa, làm bị hại hoảng sợ và lâm vào tình trạng không thể chống cự được để chiếm đoạt tài sản. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn truy tố bị cáo về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự là có cơ sở. Như vậy, đã có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận: Hành vi của bị cáo Đinh Hải D đã phạm tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là coi thường pháp luật, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, gây hoang mang, lo lắng cho người dân trên địa bàn. Vì vậy, cần có một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra mới có tác dụng răn đe, giáo dục và mang tính phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn và đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại

điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần được xem xét cho bị cáo khi lượng hình là thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[4] Về hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm, cần phải áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội. Nhưng xét thấy bị cáo có 03(ba) tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 và 01(một) tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là cũng đủ nghiêm và phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án: Các quyết định thu giữ, xử lý vật chứng trong quá trình điều tra là đúng quy định, không ai có ý kiến gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm. Về vật chứng là 01 áo len dài tay và 01 mũ lưỡi trai màu đen đã được thu giữ và hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn là phương tiện bị cáo sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: bị cáo Đinh Hải D phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm d khoản 2 Điều 168; các điểm b, h, s Khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Về tội danh: Tuyên bố: bị cáo Đinh Hải D phạm tội “Cướp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử, phạt bị cáo Đinh Hải D 04(bốn) năm tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Được trừ thời gian đã bị tạm giam từ ngày 25/10/2019 đến ngày 20/12/2019.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 áo len dài tay và 01 mũ lưỡi trai màu đen. (Tất cả có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã ba đồn và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn ngày 14/01/2020).

4. Về án phí: Bị cáo Đinh Hải D phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (đối với những người có mặt) và trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản sao bản án (đối với người vắng mặt).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã Ba Đồn;
- Công an thị xã Ba Đồn;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Dương